

Hà nội, ngày 30 tháng 07 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty Cổ phần PTP
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 564, đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, TP Hà nội
- Điện thoại: 1800 5588 50 Email: cskh@ptp.vn
- Vốn Điều lệ: 68.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: **PTP**
- Mô hình quản trị công ty: Công ty đại chúng
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần PTP diễn ra vào ngày 22 tháng 04 năm 2025. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và thảo luận, Đại hội đã ban hành Nghị quyết số 2204/NQ.HĐQT/2025 ngày 22 tháng 04 năm 2025 thông qua các nội dung chính như sau:

- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.
- Thông qua báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.
- Thông qua báo cáo BKS năm 2024.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, chia cổ tức năm 2024.
- Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2025.
- Thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2025.
- Thông qua Tờ trình Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.
- Thông qua Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty.
- Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.
- Thông qua Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Kiểm soát
- Thông qua việc miễn nhiệm HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020-2024. Theo quy định của Điều lệ PTP, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 5 (2025-2029).
- Thông qua danh sách đề cử và ứng cử để bầu TV HĐQT và TV BKS nhiệm kỳ 2025 – 2029.
- Thông qua việc bổ nhiệm TV HĐQT nhiệm kỳ 2025-2029.
- Thông qua việc bổ nhiệm TV Ban KS nhiệm kỳ 2025-2029.

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025)

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

| Stt | Thành viên HĐQT       | Chức vụ (thành viên, TVHĐQT không điều hành)) | Ngày bắt đầu  |                 |
|-----|-----------------------|-----------------------------------------------|---------------|-----------------|
|     |                       |                                               | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Nguyễn Thị Minh Huyền | Chủ tịch HĐQT                                 | 22/04/2025    |                 |
| 2   | Ngô Mạnh Hùng         | TVHĐQT-Tổng giám đốc                          | 22/04/2025    |                 |
| 3   | Trần Khánh            | TVHĐQT- Phó TGD                               | 22/04/2025    |                 |
| 4   | Lê Hoàn               | TVHĐQT                                        |               | 22/04/2025      |
| 5   | Hoàng Trường Giang    | TVHĐQT- Phó TGD                               | 22/04/2025    |                 |
| 6   | Nguyễn Hồng Lâm       | TVHĐQT                                        | 22/04/2025    |                 |

### 2. Các cuộc họp HĐQT

| Stt | Thành viên HĐQT       | Số buổi họp HĐQT tham dự/ | Tỷ lệ tham dự họp/ | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|---------------------------|--------------------|-------------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Minh Huyền | 6/6                       | 100%               |                         |
| 2   | Ngô Mạnh Hùng         | 6/6                       | 100%               |                         |

|   |                    |     |      |                    |
|---|--------------------|-----|------|--------------------|
| 3 | Trần Khánh         | 6/6 | 100% |                    |
| 4 | Lê Hoàn            | 4/6 | 67%  | Miễn nhiệm TV HĐQT |
| 5 | Hoàng Trường Giang | 2/6 | 33%  | Bổ nhiệm TV HĐQT   |
| 6 | Nguyễn Hồng Lâm    | 3/6 | 50%  | Đi công tác        |

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định và các Quy chế, quy định quản lý nội bộ. Hội đồng quản trị đã theo dõi sát sao hoạt động của Ban Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Ban giám đốc và các cán bộ quản lý trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo Ban giám đốc luôn bám sát các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo đúng định hướng phát triển của Công ty. Triển khai quyết liệt việc phát triển sản phẩm mới để thay thế cho các dòng sản phẩm truyền thống đang sụt giảm do xu thế thời cuộc.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (không có)

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025

| Stt | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                                       | Tỷ lệ thông qua |
|-----|------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1   | Số<br>01-01/NQHĐQT/2025      | 21/01/2025 | Điều chỉnh chương trình hành động triển khai kế hoạch SXKD năm 2025, thông qua Quy chế Tài chính...                                                                                                            | 80%             |
| 2   | Số<br>08-02/NQHĐQT/2025      | 18/02/2025 | Hoàn thiện Bảng tổng hợp Chương trình hành động năm 2025, theo sát các vụ kiện mà PTP có quyền và nghĩa vụ liên quan...                                                                                        | 100%            |
| 3   | Số<br>20-03/NQHĐQT/2025      | 31/03/2025 | Triển khai một số nội dung liên quan đến vụ kiện.                                                                                                                                                              | 80%             |
| 4   | Số<br>10-04/NQHĐQT/2025      | 21/04/2025 | Thông qua KQSXKD 2024, Kế hoạch SXKD năm 2025, Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ TN năm 2025 và các tài liệu tờ trình nhân sự ...                                                                                         | 100%            |
| 5   | Số<br>2204/NQ.HĐQT/2025      | 22/04/2025 | Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.                                                                                                                                                               | 100%            |
| 6   | Số<br>11-04/NQHĐQT/2025      | 25/04/2025 | Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT, Bổ nhiệm TGD và phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT và Thư ký HĐQT<br>Phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025. | 100%            |

|    |                         |            |                                                                                                                                                                |      |
|----|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 7  | Số<br>12-04/NQHĐQT/2025 | 25/04/2025 | Bầu Trưởng Ban Kiểm soát                                                                                                                                       | 100% |
| 8  | Số<br>01-05/NQHĐQT/2025 | 08/05/2025 | Tìm hiểu Lĩnh vực Kinh doanh Xuất khẩu Lao động, Giải pháp tiết giảm chi phí sản xuất...<br>Phương án xử lý trích lập khoản bồi hoàn cho BIDV - ST             | 80%  |
| 9  | Số<br>16-05/NQHĐQT/2025 | 26/05/2025 | Phê duyệt Dự án: Hợp tác kinh doanh lắp ráp xe đạp điện, xe máy điện.                                                                                          | 100% |
| 10 | Số<br>12-06/NQHĐQT/2025 | 19/06/2025 | Chuẩn bị nguồn lực về tài chính và triển khai thi hành vụ kiện...<br>Ủy quyền cho Ban điều hành làm việc trao đổi với bên BAMC về lộ trình, số tiền chi trả... | 100% |

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

| STT | Thành viên BKS  | Chức vụ    | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Ngày miễn nhiệm | Trình độ chuyên môn |
|-----|-----------------|------------|--------------------------------|-----------------|---------------------|
| 1   | Lê Thu Bích     | Trưởng ban |                                | 22/04/2025      | Đại học             |
| 2   | Đào Thị Hồng Lê | Trưởng ban | 22/04/2025                     |                 | Đại học             |
| 2   | Nguyễn Thu Cúc  | Thành viên | 22/04/2025                     |                 | Đại học             |
| 3   | Đỗ Văn Anh      | Thành viên | 22/04/2025                     |                 | Đại học             |

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, thay mặt các Cổ đông giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

- Giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tình trạng trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Thẩm định báo cáo tài chính quý, đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Tham gia ý kiến về báo cáo tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong các phiên họp Hội đồng quản trị.

**3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.**

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát phối hợp với Ban giám đốc trong quá trình triển khai công tác kiểm tra giám sát. Ban kiểm soát thông báo kết quả công tác kiểm tra giám sát đối với HĐQT và Ban giám đốc để có những biện pháp xử lý kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát.

Ban giám đốc và các bộ phận phòng chức năng của Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát khi có yêu cầu.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**4. Hoạt động khác của BKS (Không có)**

**IV. Ban điều hành**

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|----------------------------------------|
| 1   | Ông Ngô Mạnh Hùng        | 08/08/1976          | Thạc sĩ Kinh tế     | Tiếp tục tái bổ nhiệm                  |
| 2   | Ông Trần Khánh           | 25/11/1979          | Cử nhân Kinh tế     | Tiếp tục tái bổ nhiệm                  |
| 3   | Ông Hoàng Trường Giang   | 23/11/1979          | Thạc sĩ Điện tử VT  | Tiếp tục tái bổ nhiệm                  |
| 4   | Ông Phạm Tuấn Anh        | 26/10/1980          | Cử nhân Kinh tế     | Tiếp tục tái bổ nhiệm                  |

**V. Đào tạo về quản trị công ty**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty (Không có).

**VI. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty (Phụ lục 1 kèm theo)**

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (Không có)**

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
|     |                     |                                   |                                 |                                       |                                 |                                                        |                                            |         |

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.**

| Stt No. | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ | Ghi chú |
|---------|---------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------------------|---------|------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------|---------|
|         |                           |                          |                  |                                     |         |                                                      |                     |                                             |         |

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác (không có)**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

**VII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025)**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 2 kèm theo)**

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty (Không có)**

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|----------------------------------------------------|
|     |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |                                                    |
|     |                           |                          |                           |       |                            |       |                                                    |

**VIII. Các vấn đề cần lưu ý khác (không có)**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Các TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, VP,



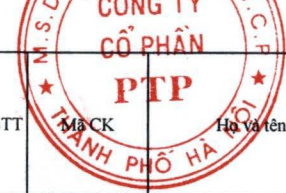
**NGUYỄN THỊ MINH HUYỀN**

... P

**DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY**

Tên Công ty: Công ty Cổ phần PTP

Mã chứng khoán: PTP

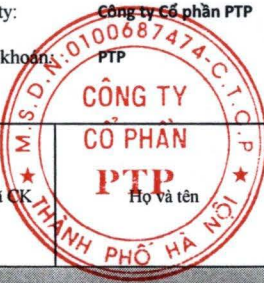


| STT | Mã CK | Họ và tên             | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty  | Mối quan hệ đối với người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD) | Số giấy NSH  | Ngày cấp   | Nơi cấp      | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ                         | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ | Ghi chú                                        |
|-----|-------|-----------------------|---------------------------------|----------------------|----------------------------------|-----------------------------------------|--------------|------------|--------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
| A01 | A02   | A03                   | A04                             | A05                  | A06                              | A07                                     | A08          | A09        | A10          | A11                                                          | A12                                       | A13                                          | A14                                                                   | A15                                            |
| 1   | PTP   | Nguyễn Thị Minh Huyền | Không có                        | Chủ tịch HĐQT        |                                  | CMND                                    | 001179024948 | 4/25/2021  | Cục CSHCTTXH | P086 Tòa nhà M5, 91 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.       | 1,332,800                                 | 19                                           | 26/06/2020                                                            | Đại diện vốn của Tập đoàn VNPT là 1,332,800 CP |
| 2   | PTP   | Ngô Mạnh Hùng         | 108946                          | TV HĐQT kiêm TGD     |                                  | CMND                                    | 34076011792  | 4/6/2021   | Cục CSHCTTXH | 40 Trúc Khê- Đống Đa- Hà Nội                                 | 1,209,900                                 | 17                                           | 26/06/2020                                                            | Đại diện vốn của Tập đoàn VNPT là 1,166,200 CP |
| 3   | PTP   | Trần Khánh            | Không có                        | TV HĐQT kiêm Phó TGD |                                  | CMND                                    | 40079000341  | 10/18/2021 | Cục CSHCTTXH | P403 A5 Ngõ 29 Lạc Trung, Vĩnh Tuy, hai Bà Trưng, Hà Nội.    | 833,500                                   | 12                                           | 26/06/2020                                                            | Đại diện vốn của Tập đoàn VNPT là 833,000 CP   |
| 4   | PTP   | Hoàng Trường Giang    | 0001004564; 0001068790; 215228  | TV HĐQT kiêm Phó TGD |                                  | CMND                                    | 40079000057  | 7/31/2014  | Cục CSHCTTXH | KĐT Xa La, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội                          | -                                         |                                              | 03/10/2020                                                            |                                                |
| 5   | PTP   | Nguyễn Hồng Lâm       | 0001005790; 021C007191          | TV HĐQT              |                                  | CMND                                    | 1077000337   | 3/27/2013  | Cục CSHCTTXH | P 12B10 Trung Yên 1, số 58A Trung Kính, Cầu Giấy, Hà Nội     | 1,023,980                                 | 15                                           | 26/06/2020                                                            |                                                |
| 6   | PTP   | Phạm Tuấn Anh         | Không có                        | Phó Tổng giám đốc    |                                  | CMND                                    | 1080050898   | 4/24/2022  | Cục CSHCTTXH | Số 60 Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội          | -                                         |                                              | 06/05/2024                                                            |                                                |
| 7   | PTP   | Nguyễn Thu Cúc        | Không có                        | TV Ban Kiểm Soát     |                                  | CMND                                    | 15179000239  | 7/25/2021  | Cục CSHCTTXH | 17A/102 Âu Cơ, Tây Hồ, Hà Nội                                | -                                         |                                              | 26/06/2020                                                            |                                                |
| 8   | PTP   | Đỗ Văn Anh            | 091C086866                      | TV Ban Kiểm Soát     |                                  | CMND                                    | 11780123487  | 1/7/2022   | Cục CSHCTTXH | Yên Thường, Gia Lâm, Hà nội                                  | 164,200                                   | 2                                            | 26/06/2020                                                            |                                                |
| 9   | PTP   | Đào Thị Hồng Lê       | Không có                        | Trưởng Ban KS        |                                  | CMND                                    | 1178013487   | 5/19/2017  | Cục CSHCTTXH | Số 10, Ngõ 32, Phố Vạn Kiếp, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội | -                                         |                                              | 22/04/2025                                                            |                                                |

MẪU SỐ 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

Tên Công ty: Công ty Cổ phần PTP

Mã chứng khoán: PTP



| STT | Mã CK | Họ và tên             | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty  | Mối quan hệ đối với người nội bộ       | Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp   | Nơi cấp      | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ                         | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ | Ghi chú                                        |
|-----|-------|-----------------------|---------------------------------|----------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------|-------------|------------|--------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
| A01 | A02   | A03                   | A04                             | A05                  | A06                                    | A07                                     | A08         | A09        | A10          | A11                                                          | A12                                       | A13                                          | A14                                                                   | A15                                            |
| 1   | PTP   | Nguyễn Thị Minh Huyền | Không có                        | Chủ tịch HĐQT        |                                        | CMND                                    | 1179024948  | 4/25/2021  | Cục CSHCTTXH | P086 Tòa nhà M5, 91 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.       | 1,332,800                                 | 19                                           | 26/06/2020                                                            | Đại diện vốn của Tập đoàn VNPT là 1,332,800 CP |
| 2   | PTP   | Ngô Mạnh Hùng         | 108946                          | TV HĐQT kiêm TGD     |                                        | CMND                                    | 34076011792 | 4/6/2021   | Cục CSHCTTXH | 40 Trúc Khê- Đống Đa- Hà Nội                                 | 1,209,900                                 | 17                                           | 26/06/2020                                                            | Đại diện vốn của Tập đoàn VNPT là 1,166,200 CP |
| 3   | PTP   | Trần Khánh            | Không có                        | TV HĐQT kiêm Phó TGD |                                        | CMND                                    | 40079000341 | 10/18/2021 | Cục CSHCTTXH | P403 A5 Ngõ 29 Lạc Trung, Vĩnh Tuy, hai Bà Trưng, Hà Nội     | 833,500                                   | 12                                           | 26/06/2020                                                            | Đại diện vốn của Tập đoàn VNPT là 833,000 CP   |
| 4   | PTP   | Hoàng Trường Giang    | 0001004564; 0001068790; 215228  | Phó Tổng giám đốc    |                                        | CMND                                    | 40079000057 | 7/31/2014  | Cục CSHCTTXH | KĐT Xa La, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội                          | -                                         |                                              | 03/10/2020                                                            |                                                |
| 5   | PTP   | Nguyễn Hồng Lâm       | 0001005790; 021C007191          | TV HĐQT              |                                        | CMND                                    | 1077000337  | 3/27/2013  | Cục CSHCTTXH | P 12B10 Trung Yên 1, số 58A Trung Kính, Cầu Giấy, Hà Nội     | 1,023,980                                 | 15                                           | 26/06/2020                                                            |                                                |
| 6   | PTP   | Phạm Tuấn Anh         | Không có                        | Phó Tổng giám đốc    |                                        | CMND                                    | 1080050898  | 4/24/2022  | Cục CSHCTTXH | Số 60 Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội          | -                                         |                                              | 06/05/2024                                                            |                                                |
| 7   | PTP   | Nguyễn Thu Cúc        | Không có                        | TV Ban Kiểm Soát     |                                        | CMND                                    | 15179000239 | 7/25/2021  | Cục CSHCTTXH | 17A/102 Âu Cơ, Tây Hồ, Hà Nội                                | -                                         |                                              | 26/06/2020                                                            |                                                |
| 8   | PTP   | Đỗ Văn Anh            | 091C086866                      | TV Ban Kiểm Soát     |                                        | CMND                                    | 11780123487 | 1/7/2022   | Cục CSHCTTXH | Yên Thường, Gia lâm, Hà nội                                  | 164,200                                   | 2                                            | 26/06/2020                                                            |                                                |
| 9   | PTP   | Đào Thị Hồng Lê       | Không có                        | Trưởng Ban KS        |                                        | CMND                                    | 1178013487  | 5/19/2017  | Cục CSHCTTXH | Số 10, Ngõ 32, Phố Vạn Kiếp, Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội | -                                         |                                              | 22/04/2025                                                            |                                                |
| 10  | PTP   | Nguyễn Thị Quỳnh Hoa  | Không có                        |                      | Vợ Ông Phạm Tuấn Anh Phó TGD           | CMND                                    | 1182057094  | 6/26/2022  | Cục CSHCTTXH | Số 60 Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội          | -                                         |                                              |                                                                       |                                                |
| 11  | PTP   | Đinh Thị Thùy Nguyên  | Không có                        |                      | Vợ Ông Trần Khánh, TV HĐQT kiêm PTGD   | CMND                                    | 40179000292 | 12/5/2019  | Cục CSHCTTXH | P403 A5 Ngõ 29 Lạc Trung, Vĩnh Tuy, hai Bà Trưng, Hà Nội     | -                                         |                                              |                                                                       |                                                |
| 12  | PTP   | Hoàng Minh Phúc       | 121291                          |                      | Em trai Ông Hoàng Trường Giang Phó TGD | CMND                                    | 182328949   | 4/10/2013  | CA Nghệ AN   | Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội                                 | -                                         |                                              |                                                                       |                                                |



|    |     |                    |            |                                                     |      |             |            |              |                                                                |   |
|----|-----|--------------------|------------|-----------------------------------------------------|------|-------------|------------|--------------|----------------------------------------------------------------|---|
| 13 | PTP | Bùi Thị Thanh Thủy | Không có   | Vợ Ông Ngô<br>Mạnh Hùng,<br>TVHĐQT,<br>kiêm TGD     | CMND | 1181007655  | 4/12/2021  | Cục CSHCTTXH | 40 Trúc Khê- Đống Đa-<br>Hà Nội                                | - |
| 14 | PTP | Ngô Thị Ngọc Hà    | Không có   | Chị Ông Ngô<br>Mạnh Hùng,<br>TVHĐQT<br>kiêm TGD     | CMND | 34173007763 | 10/14/2019 | Cục CSHCTTXH | 40 Trúc Khê- Đống Đa-<br>Hà Nội                                | - |
| 15 | PTP | Nguyễn Hữu Nam     | Không có   | Chồng bà<br>Nguyễn Thị<br>Minh Huyền,<br>CT HĐQT    | CMND | 1074024457  | 2/19/2020  | Cục CSHCTTXH | P086 Tòa nhà M5, 91<br>Nguyễn Chí Thanh,<br>Đống Đa, Hà Nội    | - |
| 16 | PTP | Nguyễn Xuân Hiến   | Không có   | Anh trai bà<br>Nguyễn Thị<br>Minh Huyền,<br>CT HĐQT | CMND | 1071011795  | 7/2/2022   | Cục CSHCTTXH | Lô 3 Khu C TDP số Mẽ<br>Tri Hạ, Nam Từ Liêm,<br>Hà Nội         | - |
| 17 | PTP | Phạm Thủy Linh     | 007C901311 | Vợ Ông<br>Nguyễn Hồng<br>Lâm, TV<br>HĐQT            | CMND | 1180000392  | 4/25/2021  | Cục CSHCTTXH | P 12B10 Trung Yên 1,<br>số 58A Trung Kính,<br>Cầu Giấy, Hà Nội | - |
| 18 | PTP | Nguyễn Hồng Vân    | 007C286682 | Chị Ông<br>Nguyễn Hồng<br>Lâm,<br>TVHĐQT            | CMND | 1169020337  | 4/15/2021  | Cục CSHCTTXH | 62C Trần Quốc Toàn,<br>Hoàn Kiếm, Hà Nội                       | - |



Hà nội, ngày 30 tháng 07 năm 2025

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2025****Kính gửi:**

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

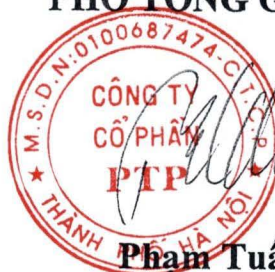
| STT |                             | Câu hỏi                                                                                               | Phần trả lời                                        |
|-----|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|
| 1   | <b>Thông tin chung</b>      | Mã chứng khoán                                                                                        | PTP                                                 |
| 2   |                             | Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà Nước (%)                                                                 | 49%                                                 |
| 3   |                             | Mô hình Công ty                                                                                       | Theo điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 |
| 4   |                             | Số lượng người đại diện theo pháp luật của Công ty                                                    | 1 người                                             |
| 5   |                             | Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2020                                                        | Có                                                  |
| 6   |                             | Công ty có Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP | Có                                                  |
| 7   | <b>Đại hội đồng Cổ đông</b> | Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên                                                         | Ngày 22 Tháng 4                                     |
| 8   |                             | Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông trong kỳ báo cáo                                          | Ngày 28 Tháng 3                                     |
| 9   |                             | Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông                                              | Ngày 23 Tháng 4                                     |
| 10  |                             | Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành công ở lần thứ mấy                                         | Lần 1                                               |
| 11  |                             | Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông không? | Không                                               |
| 12  |                             | Số lần bị Sở giao dịch chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ                              | Không                                               |

|    |                          |                                                                                                                                                                              |                   |
|----|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
|    |                          | chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông                                                                                                                            |                   |
| 13 |                          | Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông                                                | Không             |
| 14 | <b>Hội đồng quản trị</b> | Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị                                                                                                                                        | 5 người           |
| 15 |                          | Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập                                                                                                                                | Không             |
| 16 |                          | Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc                                                                                                                          | Không             |
| 17 |                          | Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị                                                                                                                                          | 6 cuộc            |
| 18 |                          | Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị                                                                                                                                        | Không             |
| 19 |                          | Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị                                                                                                                                | Không             |
| 20 |                          | Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự                                                                                       | Không             |
| 21 |                          | Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị Công ty                                                                                                                         | Ông Phạm Tuấn Anh |
| 22 | <b>Ban kiểm soát</b>     | Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại Công ty không?                                                                                                                       | Có                |
| 23 |                          | Số lượng TV Ban Kiểm soát                                                                                                                                                    | 3 người           |
| 24 |                          | Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác                                                    | Không             |
| 25 |                          | Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có)                                                                                       | Không             |
| 26 |                          | Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS | Không             |



|    |                    |                                                                                                                                   |        |
|----|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|
| 27 |                    | Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát                                                                                                   | 1 cuộc |
| 28 |                    | Công ty có Ủy ban kiểm toán không                                                                                                 | Không  |
| 29 |                    | ỦY ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HĐQT?                                                                                         | Không  |
| 30 |                    | Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán                                                                                              | Không  |
|    |                    | Số lượng cuộc họp của Ủy ban kiểm toán                                                                                            | Không  |
| 31 | <b>Vấn đề khác</b> | Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định?                                                              | Có     |
| 32 |                    | Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên                                       | Có     |
| 33 |                    | Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? | Không  |

**NGƯỜI UQ CBTT  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Phạm Tuấn Anh**